

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày: 10/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TỀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lý Thị The; Bà Vàng Thị Thu**

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường tề, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tề tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Luân, kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/HSST, ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST –HS, ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Ly Phì M- Tên gọi khác: không; Sinh năm:1991; sinh tại: xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: Bản S, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ly Lóng Ch - Sinh năm: 1956; Con bà: Phùng Xá P - Sinh năm: 1956; Bị cáo có chồng: Bàn Chiêu Ph - Sinh năm: 1986; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/6/2021 - Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo là Ông Lê Mạnh Hùng - Bào chữa viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt

* Người làm chứng: anh Dương Văn H - sinh năm: 1989; Trú tại: xóm X, xã Ph, huyện V, tỉnh Thái Nguyên - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06/6/2021, Ly Phì M đang ở nhà một mình thì có tiếng gõ cửa, M dậy mở cửa thì nhận thấy vợ chồng người Mông hai tuần trước đến nhà M hỏi mua Trâu, thấy vậy M mời vào nhà uống nước. Qua

nói chuyện, người đàn ông này đã đưa cho M 01 gói Heroine được gói trong mảnh ni lon màu xanh nhờ M bán hộ và hứa sẽ trả công cho M, do M không biết cách bán người đàn ông này đã chia nhỏ gói Heroine này thành 04 gói nhỏ (03 gói được gói bằng mảnh ni lon màu hồng, 01 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh) rồi chỉ cách bán cho M, khi nào bán được người đàn ông này sẽ quay lại lấy tiền sau, nghe vậy M đồng ý. M nhận số Heroine, M cất giấu vào trong túi quần M đang mặc trên người, trước khi đi ngủ, M treo chiếc quần có cất giấu Heroine treo trên cột nhà ngay cạnh giường ngủ của M. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/06/2021, M đang ở nhà một mình thì có Dương Văn H, sinh năm 1989, đến nhà M, hỏi mua Heroine với số tiền là 50.000 đồng để sử dụng, M đồng ý, nhận tiền của H và lấy 01 gói Heroine được gói trong một mảnh ni lon màu hồng đưa cho Hùng, 03 gói ni lon còn lại M đem cất giấu vào chuồng gà nhà M. Khi M vừa cất giấu số Heroine xong thì tổ công tác Công an xã V, phát hiện bắt quả tang Dương Văn H 01 gói Heroine và thu giữ của M 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Tại đây M khai nhận số Heroine là của M, M bán cho Dương Văn H, còn số tiền 50.000 đồng là tiền của H mua Heroine với M. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Ly Phì M, Ly Phì M đã lấy 03 gói Heroine còn lại đang cất giấu ở chuồng gà giao nộp.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 03 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Ly Phì M có tổng khối lượng là 1,93 gam; 01 gói bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Dương Văn H có khối lượng là 0,02 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 452/GĐ-KTHS, ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 03 mẫu bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Ly Phì M gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine;

Tại bản Kết luận giám định số: 456/GĐ-KTHS, ngày 12/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 01 gói mẫu bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Dương Văn H gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 499/GĐ-KTHS, ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) có mẫu số hiệu OA 17576042 gửi giám định, là tiền thật.

Tại Cáo trạng số: 70/CT- VKS- MT, ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Ly Phì M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ly Phì M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s, n khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Ly Phì M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có nghề nghiệp trồng trọt, điều kiện kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam đồng đang lưu hành có mệnh giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*). Tịch thu tiêu hủy gồm: 04 mảnh ni lon màu trắng còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng (trong đó 03 mảnh ni lon màu hồng và 01 mảnh ni lon màu xanh)

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Ly Phì M, trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa nhất trí với luận tội của kiểm sát viên. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251; Điều 54 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tại phiên tòa bị cáo Ly Phì M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung gì; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng pháp luật, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vì muốn có tiền, vào khoảng 22 giờ ngày 06/6/2021, Ly Phì M đã thỏa thuận nhận lời bán hộ cho vợ chồng người Mông (*M không biết tên*) 04 gói Heroine để nhận tiền công. Sau khi thỏa thuận, thống nhất, M nhận 04 gói Heroine cất giấu không cho ai biết. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/6/2021, M bán cho Dương Văn H 01 gói Heroine trong tổng số 04 gói Heroine với giá là 50.000 đồng, khi M vừa bán cho H thì bị Công an xã V phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Dương Văn H 01 gói Heroine có khối lượng 0,02 gam, thu giữ của M 50.000 đồng tiền H mua Heroine. Khám xét khẩn cấp nhà của M, M đã lấy 03 gói Heroine còn lại, có tổng khối lượng 1,93 gam giao nộp.

Như vậy, hành vi bán trái phép 0,02 gam Heroine của Ly Phì M cho Dương Văn Hùng, đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 70/CT - VKS - MT, ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Ly Phì M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc bán cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Ly Phì M có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là phụ nữ có thai, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nhất định, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Ly Phì M có nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, còn có hai vợ chồng người dân tộc Mông đã nhờ M bán Heroine, nhưng M lại không biết rõ, tên, tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở để

điều tra, xử lý được đối với những người này. Đối với Dương Văn H là người mua 0,02 gam Heroine với M, nhưng căn cứ vào khối lượng và mục đích mua Heroine của H để sử dụng, không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Hùng là đúng quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ, đây là tiền do phạm tội mà có cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 04 mảnh ni lon (trong đó 03 mảnh ni lon màu hồng, 01 mảnh ni lon màu xanh) còn lại sau khi cân xác định khối lượng chất ma túy, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Ly Phì M là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và một phần ý kiến bào chữa của người bào chữa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa, đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong thời gian gần đây tệ nạn buôn bán về các chất ma túy tại địa phương diễn ra hết sức phức tạp, để đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhất là đối với việc đấu tranh phòng chống các tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, trong khung hình phạt của điều luật để dẫn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến này của người bào chữa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Ly Phì M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Ly Phì M 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) có mẫu số hiệu OA 17576042.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 04 mảnh ni lon (01 mảnh ni lon màu xanh và 03 mảnh ni lon màu hồng) còn lại sau khi cân xác định khối lượng chất ma túy.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 02, ngày 04/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Ly Pì M.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa